**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Số: 73/2022/HNGĐ – ST
Ngày: 29/9/2022
*V/v "Tranh chấp ly hôn"*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

# NHÂN DANH

## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH – TỈNH BÌNH PHƯỚC

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Vũ Văn Thi
*Các Hội thẩm nhân dân*:
1. Ông Nguyễn Thành Vui
2. Ông Nguyễn Đức Quang

- *Thư ký phiên tòa* : Bà Nguyễn Thị Lành – Thư ký Tòa án
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Văn Khánh – chức vụ Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 160/2022/TLST-HNGĐ ngày 24/6/2022. Về tranh chấp *"ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 47/2022/QĐHPT ngày 12/9/2022 giữa :

Nguyên đơn: Bà **Võ Trúc P**, sinh năm 1999 (Có đơn xin giải quyết vắng mặt)
Địa chỉ : Ấp Soor Rung, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Ông **Phạm Quang T** - sinh năm: 1998 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Soor Rung, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình phước

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 6 năm 2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Võ Trúc P trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: bà Võ Trúc P và anh Phạm Quang T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2018 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình phước.

Trước khi chung sống với anh Phạm Quang T chúng tôi quen nhau thời gian khoảng 06 tháng.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp bất đồng quan điểm, không hiểu nhau. Hiện nay tôi làm đơn xin ly hôn với anh T .

- Về con chung : Vợ chồng có 01 con chung cháu Phạm Nhật An, sinh ngày 18/6/2019, khi ly hôn bà P nhận nuôi con không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con .

Ngoài ra chúng tôi không nhận ai làm con nuôi, hiện nay bà P không có thai .

- Về tài sản : Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết .

- Về nợ : Hiện nay vợ chồng không nợ ai, và vợ chồng cũng không cho ai vay nợ.

*Bị đơn ông Phạm Quang T trình bày:*

Theo biên bản xác minh ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Tòa án hiện nay ông Phạm Quang T có hộ khẩu tại ấp Soor Rung, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình phước nhưng hiện nay ông T vắng mặt tại địa P.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh phát biểu ý kiến:*

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

Việc xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thực hiện thủ tục cấp tống đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần tham gia xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh không có kiến nghị gì về tố tụng.

- Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội Đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Trúc P.

- Về hôn nhân: Cho bà Võ Trúc P được ly hôn với ông Phạm Quang T .

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung cháu Phạm Nhật An, sinh ngày 18/6/2019, khi ly hôn giao cháu Phạm Nhật An cho bà P nuôi con, bà P không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên ghi nhận.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng: bà Võ Trúc P có đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Phạm Quang T, ông T có hộ khẩu tại ấp Soor Rung, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình phước nên Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh giải quyết theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a, b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt ; Nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án niêm yết theo quy định pháp luật .

Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Hội đồng xét xử xét thấy thời gian chung sống giữa bà Võ Trúc P và ông Phạm Quang T có thời gian chung sống từ năm 2018, trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, thường cãi nhau làm cho gia đình không còn hạnh phúc. Quá trình giải quyết vụ án bà Võ Trúc P cho rằng vợ chồng mâu

thuẫn xảy ra từ năm 2021, hiện nay vợ chồng đã ly thân, ông Phạm Quang T vắng mặt tại địa P .

Hội đồng xét xử nhận định; bà Võ Trúc P và ông Phạm Quang T trong quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, mức độ mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng ly thân từ 2021, bà Võ Trúc P cương quyết xin được ly hôn, xét tình trạng hôn nhân giữa bà Võ Trúc P và ông Phạm Quang T đã trầm trọng, cuộc sống chung không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được.

Căn cứ vào Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử quyết định cho bà Võ Trúc P ly hôn với ông Phạm Quang T .

[4] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung cháu Phạm Nhật An, sinh ngày 18/6/2019, khi ly hôn bà P nhận nuôi con không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về nợ chung: Không có .

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh phù hợp với nhận xét của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự - Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nguyên đơn bà Võ Trúc P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, như vậy bà Võ Trúc P phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng : Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a, b khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm;

- Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Trúc P

- Bà Võ Trúc P được ly hôn với ông Phạm Quang T .

2. Về con chung: Giao cháu Phạm Nhật An, sinh ngày 18/6/2019 cho bà Võ Trúc P chăm sóc muôi dưỡng, bà P không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con

Người không trực tiếp nuôi con, có quyền nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con .

3. Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ : Không có .

5. Về án phí: Bà Võ Trúc P phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh theo biên lai thu tiền số 0009920 ngày 24/6/2022.

6. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử phúc thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**<u>Nơi nhận</u>** :
*-TAND tỉnh Bình Phước*
*-VKS huyện Lộc Ninh*
*- Các đương sự.*
*- THA DS huyện Lộc Ninh*
- Lưu hồ sơ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Văn Thi**